

LỄ THẬT VỀ SỰ TÁI SANH CỦA LINH HỒN NGƯỜI TIN CHÚA
Bài 3 - Người tin Chúa phải được phục hồi mọi sự thuộc về sự sống mình.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên muôn vật trên đất này, từ các loài cây cỏ ngoài đồng, cho đến các loài thú đồng, các loài cá dưới biển, các loài chim bay trong khoảng không, cùng loài người, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đều ban cho mỗi loài có khả năng sinh tồn và phát triển tùy theo môi trường sống mà Ngài đã đặt các loài đó sống thích hợp với môi trường đó và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho các loài đó.

Sáng thế ký 1:20-31: **Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Bản King James version chép câu 22 trên như sau; ²² **And God^{H430} blessed^{H1288} them, saying^{H559}, Be fruitful^{H6509}, and multiply^{H7235}, and fill^{H4390} the waters^{H4325} in the seas^{H3220}, and let fowl^{H5775} multiply^{H7235} in the earth^{H776}.**

Chữ **ban phước** - **blessed^{H1288}** chép trong câu 22 và câu 28 trên, đó là chữ **בָּרַךְ** - **barak**, số 1288 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lời chúc, lời chào mừng, lời khen ngợi, lời tán dương, khiến cho được chú ý đến;*

Loài người thường cho rằng, khi nói đến hai chữ ban phước hay là chúc phước, thì người ta sẽ nghĩ đó là điều may mắn, là điều tốt lành! Thế nhưng trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì chữ **ban phước** hay là **chúc phước** (cùng là một từ **בָּרַךְ** - **barak (bless^{H1288})**, đó là một lời chúc, mà lời chúc này mang ý nghĩa tiên tri, là *điều người nói lời chúc đó mong muốn cho người nhận được lời chúc đó sẽ nhận được*, hoặc là điều tích cực, hoặc là điều tiêu cực, nghĩa là hoặc sẽ là sự phước hạnh, hoặc sẽ là sự rủa sả và như vậy, khi lời chúc (hoặc chúc phước, ban phước, chúc lành, hoặc lời chúc dữ) (**בָּרַךְ** - **barak (bless^{H1288})**) được nói ra, thì các lời mang tính chất tiên tri đó sẽ xảy đến, sẽ đến với người sẽ nhận được *các lời chúc* này và các lời chúc đó sẽ được ứng nghiệm, nếu các *lời chúc* đó là từ Đức Chúa Trời, hay là lời của người có chủ quyền trên những người sẽ nhận được lời chúc đó, như cha, mẹ, hoặc vua, hoặc đấng tiên tri nhân Danh Đức Giê-Hô-Va (hoặc Đức Chúa Jêsus Christ) mà nói ra. Khi lời chúc phước đã được nói ra từ miệng của Đức Chúa Trời hay là của Đức Chúa Jêsus Christ, hoặc người cha, người mẹ có chủ quyền trên con cái mình đã nói ra, thì dù đứa con đó không có mặt tại nơi đó, nhưng vì lời chúc đó được nói ra trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì lời chúc đó sẽ được thực thi trải các đời cho các vật hoặc cho những người nào đặt tên cho vật đó, hoặc xưng mình là người đó, hay là dòng dõi của người đó hoặc sẽ trở thành dòng dõi đó, thì các vật đó, những người đó sẽ nhận được các lời chúc đó, hoặc tốt hoặc xấu (tùy theo lời chúc đã được nói ra ở trước mặt Đức Chúa Trời, mà người ta thường nói đó là lời nguyện (*theo cách tiêu cực*), tức là lời người nói các lời đó mong muốn điều đó thành hiện thực. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đãi người ta tùy theo các lời mà người ta đã nói.

Chúng ta có thể thấy rõ lẽ thật này qua việc Y-sác đã vô tình chúc phước cho Gia-cốp (thay vì cho Ê-sau) vì mắt của Y-sác khi nói các lời chúc phước đó đã không phân biệt được hình ảnh của người mà Y-sác đã nghĩ đó là Ê-sau, còn tưởng nam của mình.

Sáng thế ký 27:1-40: Bởi Y-sác đã già, mắt lòng chẳng thấy được nữa, bèn gọi Ê-sau, con trưởng nam, mà rằng: Hỡi con! Ê-sau thưa rằng: Có con đây. Người bèn nói rằng: Nay, cha đã già rồi, chẳng biết ngày nào phải chết; vậy bây giờ, cha xin con hãy lấy khí giới, ống tên và cung con, ra đồng săn thịt rừng cho cha, dọn một món ngon tùy theo cha sở thích; rồi dâng lên cho cha ăn, dâng linh hồn cha chúc phước cho con trước khi chết. Vả, đang khi Y-sác nói cùng Ê-sau con trai mình, thì Rê-be-ca có nghe. Ê-sau bèn ra đồng săn thịt rừng dâng đem về cho cha. Rê-be-ca nói cùng Gia-cốp, con trai mình, rằng: Nay, mẹ có nghe cha nói cùng Ê-sau, anh con, và dặn rằng: Hãy đem thịt rừng về cho cha, dọn một món ngon cha ăn; dâng trước khi qua đời, cha sẽ chúc phước cho con trước mặt Đức Giê-hô-va. Vậy, con ơi! bây giờ, hãy nghe mẹ và làm theo lời mẹ biểu: Hãy ra ngoài bây, bắt hai dê con tốt, rồi mẹ sẽ dọn cho cha con một món ngon, tùy theo người sở thích; con sẽ đem cho cha ăn, dâng người chúc phước con trước khi qua đời. Gia-cốp thưa lại cùng mẹ rằng: Thưa mẹ, Ê-sau, anh con, có lông, còn con lại không. Có lẽ cha sẽ rờ mình chẳng, coi con như kẻ phỉn gạt, thì con chắc lấy cho mình sự rửa sả, chứ chẳng phải sự chúc phước đâu. Mẹ đáp rằng: Con ơi! xin sự rửa sả đó để cho mẹ chịu; hãy cứ nghe lời mẹ, ra bắt hai dê con. Vậy, Gia-cốp đi bắt hai dê con, đem lại cho mẹ, làm món ngon, tùy theo cha sở thích. Đoạn Rê-be-ca lấy quần áo tốt nhất của Ê-sau, con trưởng nam, xắn để trong nhà, mà mặc vào cho Gia-cốp, con út mình; rồi người lấy da dê con bao hai tay và cổ, vì tay và cổ Gia-cốp không có lông. Rê-be-ca bèn để món ngon và bánh của mình đã dọn vào tay con út mình. Gia-cốp bưng đến cha mình và nói rằng: Thưa cha! Y-sác đáp: Có cha đây; con là đứa nào đó? Gia-cốp thưa: Tôi là Ê-sau, con trưởng nam của cha; con đã làm theo lời cha dặn biểu; xin cha dậy, ngồi ăn lấy thịt sấn của con, dâng linh hồn cha sẽ chúc phước cho con. Y-sác hỏi rằng: Sao con đi săn được mau thế? Thưa rằng: Ấy nhờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của cha xui tôi gặp mau vậy. Y-sác nói cùng Gia-cốp rằng: Hỡi con! hãy lại gần dâng cha rờ thử xem có phải là Ê-sau, con của cha chẳng? Gia-cốp bèn lại gần Y-sác; người rờ và nói rằng: Tiếng nói thì của Gia-cốp, còn hai tay lại của Ê-sau. Người chẳng nhận biết dâng vì hai tay cũng có lông như của anh, là Ê-sau. Vậy Y-sác chúc phước cho. Người lại hỏi rằng: Ấy con thật là Ê-sau, con trai ta, phải chăng? Gia-cốp thưa: Phải, con đây. Y-sác bèn nói: Hãy dọn cho cha ăn lấy thịt sấn của con, dâng linh hồn cha chúc phước cho con. Gia-cốp dọn cho người ăn, cũng có đem rượu cho người uống nữa. Rồi Y-sác cha người nói rằng: Hỡi con! hãy lại gần và hôn cha. Gia-cốp bèn lại gần và hôn người. Y-sác đánh mùi thơm của áo con, liền chúc phước cho, và nói rằng: Nay, mùi hương của con ta khác nào mùi hương của cánh đồng mà Đức Giê-hô-va đã ban phước cho. Cầu xin Đức Chúa Trời cho con sương móc trên trời xuống, Được màu mỡ của đất, và dư dật lúa mì cùng rượu. Muôn dân phải phục con, các nước phải quỳ lạy trước mặt con! Hãy được quyền chủ các anh em, các con trai của mẹ con phải quỳ lạy trước mặt con! Ai rửa sả con sẽ bị rửa sả lại, Ai cầu phước cho con, sẽ được ban phước lại! Vừa khi Y-sác chúc phước cho Gia-cốp xong, và vừa khi Gia-cốp lúi ra khỏi nơi cha mình, thì Ê-sau, anh người, đi săn trở về. Người cũng dọn một món ngon, dâng lên cho cha và thưa rằng: Xin dậy, ngồi ăn thịt sấn của con trai cha, dâng linh hồn cha chúc phước cho con. Y-sác, cha người, hỏi: Con là đứa nào? Thưa rằng: Tôi là Ê-sau, con trưởng nam của cha. Y-sác lấy làm cảm động quá đỗi mà nói rằng: Vậy, còn đứa nào đã săn thịt rừng, và đã dâng lên cho cha đó? Trước khi con về, cha đã ăn hết rồi, và chúc phước cho nó; nó lại sẽ được ban phước vậy. Vừa nghe dứt lời cha, thì Ê-sau la lên một tiếng rất lớn, và rất thảm thiết mà thưa cùng cha rằng: Cha ơi! xin hãy chúc phước cho con luôn nữa! Nhưng Y-sác lại đáp: Em con đã dùng mưu kế đến cướp sự chúc phước của con rồi. Ê-sau liền nói rằng: Có phải vì người ta gọi nó là Gia-cốp mà nó hai lần chiếm lấy vị tôi rồi chẳng? Nó đã chiếm quyền trưởng nam tôi, và lại bây giờ còn chiếm sự phước lành của tôi nữa. Tiếp rằng: Cha chẳng có dành sự chúc phước chi cho tôi sao? Y-sác đáp rằng: Nay, cha đã lập nó lên làm chủ con, và đã cho các anh em làm tôi nó; và đã dự bị lúa mì và rượu cho nó. Vậy, cha sẽ làm chi cho con đây? Ê-sau thưa rằng: Cha ơi! cha chỉ có sự chúc phước đó thôi sao? Hãy chúc phước cho con với, cha! Rồi Ê-sau cất tiếng lên khóc. Y-sác cha người, đáp rằng: Nay, nơi con ở sẽ thiếu màu mỡ của đất, cùng sương móc trên trời sa xuống. Con sẽ nhờ gươm mới được sống. Và làm tôi tớ cho em con. Song khi con lưu lạc rày đó mai đây, sẽ bẻ cái ách của em trên cổ con vậy.

Các Lời được chép trong sách Sáng thế ký là Lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời tỏ cho Môi-se được nghe và chép xuống trong cuốn sách luật pháp đó, chính là con đường dẫn linh hồn chúng ta trở về với Đức Chúa

Trời thông qua đức tin được thành lập trong sự hiểu biết ý nghĩa của Lẽ thật, là những sự mâu nhiệm được giấu trong các lời văn tự này, mà điều kiện có được sự hiểu biết này, đó là nhờ sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ mà người tin Chúa nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật.

Y-sác không thể thay đổi lời đã chúc cho Ê-sau, vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Biết và Làm Chứng đã nghe các lời chúc đó ra từ miệng của Y-sác và người nghe các lời chúc đó là Gia-cốp, chứ không phải là Ê-sau. Vì các lời chúc đó là dành cho người nào lấy đức tin mà tiếp nhận trong sự hiểu biết về giá trị của các lời đó cho mình, nên được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là quan án công bình làm thành điều đó cho Gia-cốp.

Cũng một nguyên tắc đó, dù thân thể xác thịt của chúng ta được gọi là dân ngoại, chứ không phải là người Y-sơ-ra-ên, nhưng bởi đức tin vào sự cai trị công bình của Đức Chúa Trời mà linh hồn chúng ta bắt thân thể xác thịt mình tiếp nhận Lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán là dành cho mình, vì biết rằng, linh hồn chúng ta cũng như dân Y-sơ-ra-ên, đều thuộc về Đức Chúa Trời và ra từ Đức Chúa Trời, và nếu chúng ta thực hành đức tin của mình làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời đã phán cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe (tại nơi đồng vắng Si-nai), thì linh hồn chúng ta cũng được coi là dân Y-sơ-ra-ên vậy.

Cũng một lẽ đó, nếu người đã tiếp nhận Chúa mà chối bỏ Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về các thứ ơn dành cho linh hồn của người tin Chúa nào đã nhờ Lẽ thật và Đức Thánh-Linh mà được tái sinh sẽ nhận được, thì linh hồn đó đã chối bỏ Lời hứa của Đức Chúa Jêsus Christ vậy. Còn người nào nghe mà tin các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đó, thì linh hồn người đó sẽ nhận được những sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã hứa cho, vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng hằng sống sẽ đoán xét công bình cho mọi người trên đất này, tùy theo các Lời đã được phán ra khỏi miệng Ngài, cũng như các Lời được phán ra từ miệng của Đức Chúa Jêsus Christ vậy, vì Đức Chúa Jêsus Christ với Giê-hô-Va Đức Chúa Trời (là Đức Chúa Cha) là một.

Trở lại với lời ban phước của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đối với muôn vật trên đất này, trong muôn vật đó có loài người chúng ta, thì các lời kèm theo chữ **ban phước** - **blessed**^{H1288} - בָּרַךְ - **barak** đã chép trong câu 22 và câu 28 trên, đó là **hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều.** Và với loài người là: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất** đó là mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va, không có quyền lực nào có thể phá huỷ được các Lời chúc phước của Đức Chúa Trời. Nhưng người nào vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì chính tội lỗi của người đó sẽ phá huỷ phước, thay vào đó là sự rửa sả, như tội lỗi của A-đam đã khiến cho đất bị rửa sả vậy.

Cũng một nguyên tắc đó, khi chúng ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời chúc phước cho Áp-ra-ham và cho dòng dõi của Áp-ra-ham (cả thuộc thể và thuộc linh), mà chúng ta làm theo các mạng lệnh của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, thì chúng ta (cả thuộc thể và thuộc linh) sẽ nhận được Lời chúc phước đó cho sự sống mình.

Chúng ta hãy xem những điều Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa qua Lời chúc của Ngài đối với Áp-ra-ham và cho dòng dõi của người, liên quan đến Lẽ vượt qua của Đức Giê-hô-va.

Sáng thế ký 15:7-21: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Áp-ram rằng: Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã dẫn người ra khỏi U-rơ, thuộc về xứ Canh-đê, để ban cho người xứ này làm sản nghiệp. Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, bởi cơ chi tôi biết rằng tôi sẽ được xứ này làm sản nghiệp? Đức Giê-hô-va đáp rằng: Người hãy bắt đem cho Ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bò câu con. Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai. Có những chim ăn mỗi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi. Và, khi mặt trời vừa lặn, thì Áp-ram ngủ mê; này một cơn kinh hãi, tối tăm nhập vào mình người. Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Phải biết rằng, dòng dõi người sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tôi mọi cho dân xứ đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm. Nhưng, Ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi người sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều. Còn người sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời. Đến đời thứ tư, dòng dõi người sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy dẫy. Khi mặt trời đã lặn, thành linh sự tối mịt giáng xuống; kìa có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lòe ngang qua các xác thịt đã mổ. Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ó-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong sách Sáng thế ký được gọi là **Đá góc quý báu**, là **Đá đã chọn lựa**,

là **Nền bền vững** trải muôn đời cho loài người sống trên đất này, nhưng các Lời đó chỉ có giá trị với người nào hiểu biết ý nghĩa mâu nhiệm mà vâng giữ lấy và làm theo Lẽ thật được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh mà thôi, còn những người chỉ thuộc các Lời văn tự đó, thì không có ích chi cho sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã phán: **“Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.”** (Giăng 6:63).

Người tin Chúa phải hiểu rằng, Đức Chúa Jêsus Christ với Đức Chúa Cha là một, vì Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời. Ngài có từ trước muôn đời trong Đức Chúa Trời, nên các Lời được chép trong Kinh-Thánh cũng là của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời.

Giăng 16:12-15: Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người vậy.

Trong thế gian đã có nhiều giáo sư giả, tiên tri giả, khiến cho nhiều người đã tin Chúa nhưng không có đức tin, không có sự hiểu biết, thì thắc mắc rằng, **tại sao chúng ta lại phải học các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ra-ham, trong khi chúng ta đang ở trong Giao-ước Mới của Đức Chúa Jêsus Christ?**

Không có một người nào có đủ quyền lực để bắt người ta phải tin theo giáo thuyết của người ấy, nhưng chính Đức Thánh-Linh dẫn dắt chúng ta vào trong các Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời, là các Lời đã chép trong Kinh-Thánh và như vậy, nếu chúng ta bỏ Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Giao-ước Cũ, thì Đức Thánh-Linh sẽ dẫn dắt chúng ta vào đâu để nhận biết những sự mâu nhiệm được giấu kín từ các đời thượng cổ?

Ga-la-ti 3:5-29: Đấng ban Đức Thánh Linh cho anh em và làm các phép lạ trong anh em, thì làm bởi các việc luật pháp, hay là bởi đã nghe mà tin? Như Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, thì đã kể là công bình cho người, vậy anh em hãy nhận biết rằng những kẻ có đức tin là con cháu thật của Áp-ra-ham. Kinh Thánh cũng biết trước rằng Đức Chúa Trời sẽ xưng dân ngoại là công bình bởi đức tin, nên đã rao truyền trước cho Áp-ra-ham tin lành này: Các dân sẽ nhờ người mà được phước. Ấy vậy, ai tin thì nấy được phước với Áp-ra-ham, là người có lòng tin. Vì mọi kẻ cậy các việc luật pháp, thì bị rửa sả, bởi có chép rằng: Đáng rửa thay là kẻ không bền đỗ trong mọi sự đã chép ở sách luật, đặng làm theo những sự ấy! Và lại chẳng hề có ai cậy luật pháp mà được xưng công bình trước mặt Đức Chúa Trời, điều đó là rõ ràng lắm, vì người công bình sẽ sống bởi đức tin. Và, luật pháp vốn không phải đồng một thứ với đức tin, nhưng luật pháp có chép rằng: Người nào vâng giữ các điều răn thì sẽ nhờ đó mà sống. Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rửa sả vì chúng ta, vì có Lời chép: Đáng rửa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, hầu cho phước lành ban cho Áp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh Đức Thánh Linh đã hứa cho. Hỡi Anh em, tôi nói theo thói quen người ta rằng: Khi một người đã làm tờ giao ước thành rồi, thì không ai có phép được xóa đi hay thêm vào sự gì. Và, các Lời hứa đã được phán cho Áp-ra-ham và cho dòng dõi người. không nói: Và cho các dòng dõi người, như chỉ về nhiều người; nhưng nói: Và cho dòng dõi người, như chỉ về một người mà thôi, tức là Đấng Christ. Vậy thì tôi nói rằng: Lời giao ước mà Đức Chúa Trời trước kia đã kết lập thành rồi, thì không có thể bị hủy đi, và Lời hứa cũng không có thể bị bỏ đi bởi luật pháp, là sự cách sau bốn trăm ba mươi năm mới có. Vì, nếu cơ nghiệp được ban cho bởi luật pháp, thì không bởi Lời hứa nữa. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng Lời hứa mà ban cơ nghiệp cho Áp-ra-ham. Vậy thì làm sao có luật pháp? luật pháp đã đặt thêm, vì cơ những sự phạm phép, cho tới chừng nào người dòng dõi đến, là người mà Lời hứa đã hứa cho; luật pháp được ban ra bởi mấy thiên sứ và truyền ra bởi một người trung bảo. Và, người trung bảo chẳng phải là người trung bảo về một bề mà thôi, nhưng Đức Chúa Trời chỉ có một. Vậy thì luật pháp nghịch cùng Lời hứa của Đức Chúa Trời hay sao? chẳng hề như vậy; vì nếu đã ban cho một luật pháp có thể làm cho sống, thì sự công bình chắc bởi luật pháp mà đến. Nhưng Kinh Thánh đã nhốt hết thảy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ mà được ban cho những kẻ tin. Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra. Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo đặng dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình. Song khi đức tin đã đến, chúng ta không còn phục dưới thầy giáo ấy nữa. Vì chừng anh em bởi tin

Đức Chúa Jêsus Christ, nên hết thảy đều là con trai của Đức Chúa Trời. Vả, anh em thảy đều chịu phép báp tem trong Đấng Christ, đều mặc lấy Đấng Christ vậy. Tại đây không còn chia ra người Giu-đa hoặc người Gờ-réc; không còn người tôi mọi hoặc người tự chủ; không còn đàn ông hoặc đàn bà; vì trong Đức Chúa Jêsus Christ, anh em thảy đều làm một. Lại nếu anh em thuộc về Đấng Christ, thì anh em là dòng dõi của Áp-ra-ham, tức là kẻ kế tự theo Lời hứa.

Lời của Đức Chúa Trời phán với loài người qua các tôi tớ của Ngài, như Môi-se, các đấng tiên tri, những người thánh của Ngài và các Lời đó được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, được gọi là Luật pháp, như thầy giáo đặng dẫn chúng ta đến với Đấng Christ và khi chúng ta đến được với Đấng Christ trong Đức Thánh-Linh, thì chúng ta sẽ nhờ sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ mà được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh-Linh. Từ đó, linh hồn chúng ta phải noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh vào trong mọi Lẽ thật của Ngài, nghĩa là chúng ta sẽ được Đức Thánh-Linh tỏ cho biết những sự sâu nhiệm của các Lời trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì Luật pháp văn tự làm chứng về Lẽ thật, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Chúng ta hãy xem Lời văn tự trong Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ như thế nào.

Thi-Thiên 69:6-13: Hỡi Chúa Giê-hô-va vạn quân, nguyện những kẻ trông đợi Chúa chớ bị hổ thẹn vì cơ tôi; Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên ôi! Nguyện kẻ nào tìm cầu Chúa chớ bị sỉ nhục tại vì việc tôi. Ấy vì Chúa mà tôi đã mang sự nhục nhơ, và bị sự hổ thẹn bao phủ mặt tôi. Tôi đã trở nên một kẻ lạ cho anh em tôi, một người ngoại bang cho các con trai mẹ tôi. Vì sự sốt sắng về đền Chúa tiêu nuốt tôi, Sự sỉ nhục của kẻ sỉ nhục Chúa đã đổ trên tôi. Tôi khóc và nhịn ăn để ép linh hồn tôi, thì điều đó cũng trở làm sỉ nhục tôi. Tôi lấy bao gai mặc làm áo xông, bèn trở nên câu tục ngữ cho chúng nó. Những kẻ ngồi nơi cửa thành trò chuyện về tôi; Tôi là đề câu hát của những người uống rượu. Nhưng Đức Giê-hô-va ôi, tôi nhờ dịp tiện mà cầu nguyện cùng Ngài. Đức Chúa Trời ôi, theo sự thương xót lớn của Chúa, và theo lẽ thật về sự cứu chuộc của Chúa, xin hãy đáp lại tôi.

Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật mà chính Ngài là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo các môn đồ của Ngài về việc, khi họ nghe các Lời giảng của Ngài, thì phải nhận biết các Lời đó đều thuộc về Lẽ thật, vì bất cứ khi nào người tin Chúa đối diện với Lời của Đức Chúa Trời, thì người ấy phải hiểu theo Lẽ thật sống và thực hành theo Lẽ thật, hầu cho linh hồn người ấy được nuôi bằng Lẽ thật, vì nhờ quyền phép của Lẽ thật mà được sự sống lại và được sự sống đời đời, cùng được trở nên giống như Ngài trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật.

Giăng 3:16-21: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Bản King James version chép câu 21 trên như sau: ²¹But he that doeth ^{G4160} truth ^{G225} cometh ^{G2064} to the light ^{G5457}, that his deeds ^{G2041} may be made ^{G5319} manifest ^{G5319}, that they are wrought ^{G2038} in God ^{G2316}.

Đức Chúa Jêsus đã phán rõ rằng, không có một người nào làm theo Luật pháp văn tự mà đến được với Đức Chúa Trời, vì trong thực tế, Luật pháp văn tự là công việc mà loài người bắt buộc phải làm, hầu cho không phạm tội ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì Luật pháp chỉ cho người ta biết tội lỗi cùng nhận biết hậu quả của tội lỗi là sự chết. Nhưng vì xác thịt của người ta là yếu đuối và hay chết đã bị bán cho tội lỗi từ khi còn ở trong lòng mẹ, nên xác thịt của người ta không thể phục Luật pháp văn tự của Đức Chúa, dù linh hồn người đó nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời là tốt lành và muốn làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời. Nhưng chỉ những người nào làm theo Lẽ thật thì linh hồn người đó mới có thể đến cùng sự sáng, tức là sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời, tức là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Trong loài người xác thịt, chẳng có một ai tự mình nhận biết được Lẽ thật, dù Thần của Đức Giê-hô-va có cảm động người ta chép xuống trong các Thi-Thiên hoặc các sách tiên tri có nói đến Lẽ thật, nhưng người ta sẽ không hiểu được ý nghĩa của Lẽ thật, nếu Thần của Đức Giê-hô-va không tỏ cho người ấy biết. Nhưng trong Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là chỉ những người nào có đức tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ

mà đến với Ngài, học theo Ngài và làm theo Ngài, thì Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ khiến cho linh hồn người đó được sống lại mà thấy được Lẽ thật, là những sự mâu nhiệm thuộc về sự sống đời đời của Đức Chúa Trời, được giấu trong các Lời văn tự của Kinh-Thánh. Khi chúng ta đối diện với Lời Đức Chúa Trời chép trong bất kỳ sách nào trong Kinh-Thánh, thì chúng ta phải noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh và nếu đẹp lòng Đức Thánh-Linh, thì linh hồn người đó sẽ được Đức Thánh-Linh dẫn dắt vào các Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời.

Trở lại với Giao-ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với Áp-ra-ham, đã chép trong Sáng thế ký đoạn 15, nghĩa là chúng ta đến các điều kiện mà chính mỗi người tin Chúa, (được gọi là dòng dõi của Áp-ra-ham) phải biết, phải làm theo và phải có được, tức là phải sở hữu được cho linh hồn mình, theo Lẽ thật, hầu cho chúng ta cũng nhận được như Lời Đức Giê-Hô-Va đã hứa với Áp-ra-ham.

Theo Lẽ thật thì xứ Ca-na-an là bóng về thân thể xác thịt của loài người, là thân thể mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy bụi trên mặt đất này để nắn nên một thân hình cho loài người, mà thân hình đó được Lời Chúa gọi là nhà tạm, để linh hồn sống trong đó trải trọn thời gian người ấy sống trên đất này, để được rèn tập cho xứng đáng với tiêu chuẩn một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho loài người, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng ban phước cho cả thân thể xác thịt cùng với linh hồn loài người. Nhưng vì cơ tội lỗi của A-đam, là người được tạo nên trước nhất ở trên đất này, mà thân thể xác thịt ra bụi đất, cùng muôn vật trên đất này bị sự rửa sả cai trị (Sáng thế ký 3:17).

Bảy thứ dân lớn và mạnh hơn dân Y-sơ-ra-ên đã sống trong xứ Ca-na-an trước khi dân Y-sơ-ra-ên vào nhận lấy xứ đó là bóng về quyền lực của ma quỷ, đã nhân tội lỗi của A-đam mà cầm buộc thân thể xác thịt của người ta, nhưng Đức Giê-Hô-Va đã quyết định cho phép dân Y-sơ-ra-ên, là bóng về linh hồn của người tin Chúa, giành lại xứ Ca-na-an, nghĩa là giành lại thân thể xác thịt mình khỏi quyền lực của ma quỷ, thông qua sự công bình của Luật pháp Đức Chúa Trời. Nhưng để làm được công việc này, thì linh hồn của người tin Chúa phải trước hết được tái sinh, mà việc dân Y-sơ-ra-ên đã vâng theo mạng lệnh của Giô-suê (là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ), vượt qua sông Giô-đanh (là bóng về sự người tin Chúa được báp-tem bằng Đức Thánh-Linh), để vào nhận lấy xứ Ca-na-an theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va.

Phục truyền luật lệ ký 7:1-6: Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mình sẽ nhận được, đuổi khỏi trước mặt người nhiều dân tộc, là dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức bảy dân tộc lớn và mạnh hơn người, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã phó cho các dân ấy cho, và người đánh bại chúng, thì phải diệt hết chúng đi, chớ lập giao ước cùng, và cũng đừng thương xót lấy. Người chớ làm sui gia với chúng, chớ gả con gái mình cho con trai họ, cũng đừng cưới con gái họ cho con trai mình, vì các dân tộc này sẽ dụ con trai người lia bỏ Ta mà phục sự các thần khác, rồi cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng người, diệt người cách vội vàng. Nhưng đối cùng các dân đó, các người phải làm như vậy: phá những bàn thờ, đập bể những pho tượng, đánh hạ các thần A-sê-ra và đốt những hình chạm của chúng nó. Vì người là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Ngài đã chọn người trong muôn dân trên mặt đất, để làm một dân thuộc riêng về Ngài.

Bây giờ chúng ta cùng đến với Giao-ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với Áp-ra-ham.

Để Áp-ra-ham và dòng dõi của người nhận được xứ Ca-na-an, là xứ đã bị dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức bảy dân tộc lớn và mạnh hơn dòng dõi của Áp-ra-ham chiếm giữ, thì Áp-ra-ham (cũng như hết thảy những người thuộc về dòng dõi của Áp-ra-ham) phải làm theo mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán.

Sáng thế ký 15:9: Đức Giê-hô-va đáp rằng: Người hãy bắt đem cho Ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bồ câu con.

Chữ **bắt** - take^{H3947} chép trong câu 9 trên, đó là chữ **קָח** - **laqach**, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cầm, sự nắm, sự giữ, sự mang theo mình, sự lấy, sự chấp nhận lấy cho mình, sự mua lấy cho mình, sự lưu trữ cho mình, sự nhờ cậy, sự tin cậy, sự ôm chặt lấy, sự tiếp thu, sự dự trữ, sự bảo vệ, sự sở hữu, sự hiểu biết ý nghĩa, sự sử dụng cho mình.*

Các con sinh vật mà Áp-ra-ham (cũng như dòng dõi của Áp-ra-ham) phải sở hữu cho mình đó là bóng về Lời trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-nai, Ngài đã mạng lệnh cho Mô-i-se phải ghi chép trong cuốn sách Luật pháp để dạy lại

cho dân Y-sơ-ra-ên biết, cùng các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên phải biết sử dụng các con sinh vật đó để làm của lễ thiêu chuộc cho dân Y-sơ-ra-ên và cho những người vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Lê-vi ký 3:1-5: Phàm khi nào ai dâng của lễ thù ân bằng bò, hoặc đực hoặc cái, thì phải dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va, không tì vít chi. Người sẽ nhận tay mình trên đầu con sinh của mình, rồi giết nó tại cửa hội mạc; các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ, sẽ rảy huyết chung quanh trên bàn thờ. Do của lễ thù ân này, người sẽ dâng làm của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, mỡ chài và mỡ bộ lòng; hai trái cật, mỡ trên hai trái cật nơi cạnh hông, và tấm da mỏng bọc gan, gỡ gần nơi hai trái cật. Các con trai A-rôn sẽ xông mấy món đó nơi bàn thờ trên của lễ thiêu đã chất trên củi chụm lửa rôi; ấy là một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.

Lê-vi ký 5:5-10: Vậy, khi nào ai mắc tội về một trong các điều này, thì phải xưng mình phạm tội chi, Nếu không phương thế lo cho có một chiên cái hay là một dê cái đực, thì phải vì tội mình đã phạm, đem đến cho Đức Giê-hô-va một cặp cu hay là cặp bê con: một con dùng làm của lễ chuộc tội, một con dùng làm của lễ thiêu. Người sẽ đem cặp đó đến cho thầy tế lễ; thầy tế lễ sẽ dâng trước con dùng làm của lễ chuộc tội, vặn rút đầu gần nơi gáy cổ không gãy lia ra; đoạn rảy huyết của con sinh tế chuộc tội trên một phía của bàn thờ; huyết còn dư lại thì vắt dưới chân bàn thờ; ấy là một của lễ chuộc tội. Còn chim kia, người phải tùy theo lệ đã định, dùng làm một của lễ thiêu. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ vì người đó làm lễ chuộc tội người đã phạm, thì tội người sẽ được tha.

Lê-vi ký 9:1-6: Qua ngày thứ tám, Môi-se gọi A-rôn và các con trai người cùng những trưởng lão của Y-sơ-ra-ên, rồi dạy A-rôn rằng: Hãy bắt một con bò con đực dâng làm của lễ chuộc tội, một con chiên đực làm của lễ thiêu, đều không tì vít chi, và dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va. Người hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các người hãy bắt một con dê đực làm của lễ chuộc tội, một con bò con và một con chiên con không tì vít chi, một tuổi, dâng dùng làm của lễ thiêu, một con bò tơ, một con chiên đực dâng dùng làm của lễ thù ân, để dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va, và một của lễ chay chế dầu; vì ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng các người. Vậy, họ dẫn đến trước hội mạc những vật Môi-se đã dặn biểu; rồi cả hội chúng đến gần đứng trước mặt Đức Giê-hô-va. Môi-se nói rằng: Đây là các điều Đức Giê-hô-va phán dặn; hãy làm đi, thì sự vinh quang của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng các người.

Các con sinh vật được dâng làm của lễ thiêu đó là bóng về việc môi miệng của người tin Chúa phải tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì môi miệng của người tin Chúa được ví là bàn thờ dâng của lễ thiêu, bàn để bánh trần thiết, bàn thờ xông hương, còn thân thể của người tin Chúa được ví là đền thờ của Đức Chúa Trời.

Để người tin Chúa có thể thắng được quyền lực của ma quỷ hành động trong thân thể xác thịt mình, thì người đó phải yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời và người ấy phải nhờ quyền phép của Lẽ thật (nước hằng sống) là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, cùng quyền phép của Đức Thánh-Linh để linh hồn mình được sự sống lại, tức là được tái sinh. Bấy giờ, linh hồn người ấy mới hợp pháp sử dụng Lời của Đức Chúa Trời, là gươm của Đức Thánh-Linh để địch cùng mưu kế của ma quỷ, như Lời Chúa đã chép.

Ê-phê-sô 6:10-18: Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rôi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lẽ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ bảo hộ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là Lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền chí trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thầy các thánh đồ.

Thân thể xác thịt của người tin Chúa sẽ được giải cứu, được giải phóng, được giải thoát khỏi quyền lực của tội lỗi (ma quỷ), khi linh hồn của người tin Chúa đã được tái sinh bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Chúng ta được Lời Chúa chép là dòng dõi của Áp-ra-ham, thì chúng ta phải là kẻ được hưởng quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời và được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước Đức Chúa Trời, mà các con sinh

vật mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với Áp-ra-ham phải có để dâng lên cho Ngài, là **một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bò câu** con đó là bóng về Luật pháp trọn vẹn, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống cùng các lời tiên tri.

Bây giờ chúng ta cùng đến với Lời hứa của Đức Giê-Hô-Va về dòng dõi của Áp-ra-ham, khi được ra khỏi xứ Ê-díp-tô, sẽ nhận được.

Sáng thế ký 15:13-14: Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Phải biết rằng, dòng dõi ngươi sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tôi mọi cho dân xứ đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm. Nhưng, Ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi ngươi sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều.

Trước hết, chúng ta phải **hoán cải - chuyển dịch** các Lời văn tự này sang Lẽ thật, nghĩa là giải nghĩa văn tự thành Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, hầu cho chúng ta làm theo Lời Chúa theo Lẽ thật.

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen, thì thân thể xác thịt của loài người, vốn được coi là xứ đọt sữa và mật (mà xứ Ca-na-an là bóng), đã bị quyền lực của ma quỷ cầm buộc trong tội lỗi.

Linh hồn loài người vốn được tạo dựng nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, theo tiêu chuẩn ban đầu là giống hệt như Đức Chúa Trời, mà ý nghĩa của chữ **Y-sơ-ra-ên** - יִשְׂרָאֵל đó là bóng về tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho linh hồn loài người từ lúc ban đầu, đó là : **“người có quyền phép Đức Chúa Trời và được cai trị như Đức Chúa Trời”**, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ.

Xứ Ê-díp-tô là bóng về sự cầm buộc của ma quỷ đối với linh hồn loài người. Chữ **Ê-díp-tô - Egypt**^{H4693}, đó là chữ מִצְרַיִם - Mitsrayim, số 4714 ra từ chữ מִצְוֹר - matsowr, số 4693 và chữ צוּר - tsuwr, số 6696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **nơi bị chiếm đóng, nơi bị hạn chế, nơi bị vây hãm, nơi phòng thủ, sự chống giữ khỏi bị thất thủ, sự cản trở, sự bó chặt, sự trói buộc, sự giam giữ, nơi đồn lũy, làm cho đau buồn, làm cho chán nản, thể hiện sự thù địch, trở thành kẻ thù nghịch;**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định rút tuyền dân của Ngài ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đó là công việc thuộc về sự mưu luận của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với kế hoạch cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, mà kế hoạch này được bắt đầu từ khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hưởng lấy mùi thơm từ các của lễ do Nô-ê dâng lên cho Ngài, sau khi con tàu của Nô-ê được giải cứu khỏi cơn nước lụt.

Sáng thế ký 8:20-22: Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bày của lễ thiêu dâng lên bàn thờ. Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; Ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như Ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.

Các súc vật thanh sạch đó là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, khi được tôn cao trên môi miệng của những người được xưng là công bình ở trước mặt Đức Chúa Trời (mà Nô-ê là bóng), sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nhận lấy và Ngài sẵn lòng ban ân điển cho loài người.

Xứ Ê-díp-tô là bóng quyền lực của ma quỷ, sẽ phải buông tha những linh hồn nào nhận được giá cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà giá cứu chuộc đó chính chiên con một tuổi không tỳ vết chi, chịu giết vào chiều tối của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va và dấu hiệu của giá cứu chuộc là huyết của chiên con đó được bôi trên mày cửa cùng trên cây trụ cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Giá cứu chuộc này là bóng về giá cứu chuộc thuộc linh (theo Lẽ thật), đó là chỉ những người nào thật sự có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, Chiên con của Đức Chúa Trời Chí Cao, mà tiếp nhận, tin cậy, vâng giữ và làm theo hết thảy các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, mà trong sự tin cậy, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đó (**mà sự ăn thịt Ngài là bóng**), còn sự tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời (**mà sự uống huyết Ngài là bóng**), khiến linh hồn người đó được sự sống lại, tức là được tái sinh. Bấy giờ con mắt của linh hồn người đó sẽ được thấy Nước Đức Chúa Trời, tức là được hiểu biết Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và nếu linh hồn đó tiếp tục noi theo Đức Thánh-Linh, thì linh hồn người đó sẽ được vào Nước Đức Chúa Trời, tức là được trang bị sự hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời cách trọn vẹn, cả ý nghĩa của văn tự và của Lẽ thật. Điều đó có nghĩa là được Đức Chúa Jêsus Christ ban cho chìa khoá của Nước Thiên đàng, hầu cho người đó sẽ hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và tôn cao Lời của Đức Chúa Trời và dạy lại cho

muôn dân trên đất này, như Đức Chúa Jêsus Christ đã hứa.

Giăng 7:38-39: **Kể nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy. Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa Jêsus chưa được vinh hiển.**

Giăng 14:12: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kể nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha.**

Đức Giê-hô-va đã phán với Áp-ra-ham rằng: **Nhưng, Ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi người sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều.** (Sáng thế ký 15:14)

Bản King James version chép câu 14 này như sau: ¹⁴ **And also** ^{H1571} **that nation** ^{H1471}, **whom** ^{H834} **they shall serve** ^{H5647}, **will I judge** ^{H1777}: **and afterward** ^{H310-H3651} **shall they come** ^{H3318} **out with great** ^{H1419} **substance** ^{H7399}.

Chữ **dân** - **nation** ^{H1471} chép trong câu 14 trên, đó là chữ גֹּוִי - **gowy**, số 1471 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **dân ngoại (không phải là người Hê-bơ-rơ), dân tộc, bầy đàn, đám đông;**

Trong cách dùng ngôn ngữ, khi văn tự không chép là **dân ngoại**, mà chỉ là **dân**, hoặc **thứ dân**, thì đó là nói bóng về quyền lực của ma quỷ, là **thứ dân** đã bị đuổi ra khỏi thiên đàng của Đức Chúa Trời và **thứ dân** này được Đức Giê-hô-va dùng như một công cụ để thử thách, để trừng phạt những người vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, giống như Đức Giê-hô-va dùng các bầy, đàn châu chấu, cào cào, ruồi mòng, muỗi, ếch nhái để cắn xé hoa màu và trừng phạt xứ Ê-díp-tô, khi họ không vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va vậy.

Chữ **làm tôi mọi** - **serve** ^{H5647} chép trong câu 14 trên, đó là chữ עָבַד - **'abad**, số 5647 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **làm việc, phục vụ, phụng sự, làm công việc nặng nhọc, phải làm việc như kẻ nô lệ, bị bắt phải phục vụ; làm việc cho người khác bằng sức lao động;**

Chữ **đ đoán phạt** - **judge** ^{H1777} chép trong câu 14 trên, đó là chữ דָּיַן - **diyn**, số 1777 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **xét đoán, xét xử, phán xét, thi hành bản án;**

Chữ **rồi** - **afterward** ^{H310-H3651} chép trong câu 14 trên, đó là chữ אַחֲרָיָא - **'achar**, số 310 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ngay sau đó, sau khi ra khỏi chỗ đó, sau này, tiếp theo điều đó;**

Chữ **của cải** - **substance** ^{H7399} chép trong câu 14 trên, đó là chữ רְכוּשׁ - **rekuwsh**, số 7399 ra từ chữ רַכְשָׁא - **rakash**, số 7408 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **quyền sở hữu, vật sở hữu, quyền chiếm hữu, tất cả các tài sản có thể di chuyển được, tài sản có thể thu thập dự trữ được;**

Chữ **rất nhiều** - **great** ^{H1419} chép trong câu 14 trên, đó là chữ גָּדוֹל - **gadowl**, số 1419 a từ chữ גָּדַל - **gadal**, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **rất lớn, hết sức lớn, lớn về tầm quan trọng và quy mô và số lượng, lớn về sự phát triển và mở rộng, làm cho được rất mạnh, làm cho được mở rộng ra và tiếp tục phát triển, làm cho được nuôi dưỡng;**

Theo ý nghĩa của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì **của cải** mà dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhận được khi họ rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô đó là rất quan trọng, vì điều này không phải đến từ dân Y-sơ-ra-ên, nhưng là quyết định của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, liên quan đến sự phục hồi những sự mà linh hồn loài người đã bị mất bởi tội lỗi của A-đam.

Theo ý nghĩa của ngôn ngữ, thì chữ **rất nhiều** - **great** ^{H1419} - גָּדוֹל - **gadowl**, được chép trong câu 14 đây không nói về số lượng vàng, bạc, hay là các tài vật có giá trị quy đổi thành tiền hay là tài sản, vật chất, mà nói về giá trị thuộc về sự sống của loài người, vì Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, mà sự cứu chuộc dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô đó là bóng về sự cứu chuộc linh hồn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, là những sự mà tiền bạc, của cải vật chất không hề liên quan đến.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã hứa với Áp-ra-ham về việc khoảng bốn trăm năm sau, khi dòng dõi của Áp-ra-ham ra khỏi xứ chẳng thuộc về mình đó, thì họ sẽ không ra tay không nhưng (theo nguyên văn) với của cải rất nhiều. Bốn trăm ba mươi năm sau khi Đức Giê-hô-va phán với Áp-ra-ham các Lời của Giao-ước này, Đức Giê-hô-va cũng đã phán với Môi-se và Môi-se đã truyền đạt lại với dân Y-sơ-ra-ên về việc khi họ được rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô, họ (dòng dõi của Áp-ra-ham) sẽ lột trần người Ê-díp-tô.

Xuất Ê-díp-tô Ký 3:21-22: **Ta sẽ làm cho dân này được ơn trước mắt người Ê-díp-tô; vậy, khi nào các người ra đi, thì sẽ chẳng ra đi tay không; nhưng mỗi người đàn bà sẽ hỏi xin người nữ lân cận, cùng kẻ ở tạm nhà mình những đồ bằng vàng, bằng bạc và quần áo, mặc lấy cho con trai con gái mình. Các**

người sẽ lột trần dân Ê-díp-tô là như vậy.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:35-36: **Vả, dân Y-sơ-ra-ên có làm y theo lời Môi-se đã dặn, xin người Ê-díp-tô những đồ bằng bạc và bằng vàng cùng áo xống. Đức Giê-hô-va làm cho dân sự được ơn trước mắt người Ê-díp-tô, nên họ bằng lòng cho; và dân Y-sơ-ra-ên lột trần người Ê-díp-tô vậy.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, trong Ngài không có sự tây vị. *Vậy thì lý do gì mà Ngài lại khiến cho dân Y-sơ-ra-ên được ơn trước mắt người Ê-díp-tô và tại sao Đức Giê-Hô-Va lại khiến dân Y-sơ-ra-ên lột trần người Ê-díp-tô như vậy?*

Khi chúng ta đối diện với Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, ấy là chúng ta đang đối diện với **giáo án đào tạo giáo sư luật**, chứ không phải là đối diện với lịch sử loài người hay là lịch sử của Y-sơ-ra-ên. Vì mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người là để **tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ**. Thông qua cuốn sách Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà Đức Chúa Trời tìm thấy những người xứng đáng với tiêu chuẩn một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, vì chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh sẽ làm thành điều Đức Giê-Hô-Va đã phán ra khỏi miệng Ngài, tức là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ hành động trong lòng những người nào thật sự tin cậy nơi Danh Đức Giê-Hô-Va, mà hết lòng tìm kiếm Ngài để làm theo ý muốn của Đức Giê-hô-va, như Lời Chúa đã chép:

Thi-Thiên 40:4-8: **Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tại tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nay tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.**

Mặc dù trong thực tế về mặt thuộc thể, dân Y-sơ-ra-ên đã nhận được từ người Ê-díp-tô các của cải như vàng, bạc, quần áo... như Lời Chúa đã chép, nhưng hết thảy mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh phần Cựu-ước đó đều là bóng về những sự sẽ xảy đến với linh hồn những người sẽ được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ cùng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Chúng ta phải luôn nhớ Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán (và cũng là Lời Đức Chúa Trời đã phán) luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, nghĩa là bóng về Lẽ thật, mà chính Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng về những sự mà Kinh-Thánh đã chép đó, được tỏ ra và được ứng nghiệm bởi chính Thánh-Linh của Đấng Christ.

Chữ **lột trần** - **spoil**^{H5337} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 3:22 và Xuất Ê-díp-tô Ký 12:36, đó là chữ נָצַל - **natsal**, số 5337 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự giải thoát khỏi, sự cứu khỏi, sự bảo lưu, sự tước đoạt, sự tự xé bỏ chính mình, sự trao trả, sự chuyển nhượng, sự giao nộp, sự thực hiện điều cam kết, sự lấy lại, sự giành lại, sự tìm lại được vật đã bị mất, sự đòi lại, sự thu lại, sự được bồi thường, chiến lợi phẩm;**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sử dụng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là ngôn từ thiên đàng chứ không phải do loài người tạo ra, để giấu những sự mầu nhiệm (Lẽ thật) khỏi con mắt của loài người xác thịt. Nhưng Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ tỏ những sự mầu nhiệm thuộc về Nước Đức Chúa Trời trong các Lời văn tự đó ra cho những người nào xứng đáng được hưởng **của cải thật**, là của cải thuộc về sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Lẽ vượt qua đầu tiên của Đức Giê-hô-va tại xứ Ê-díp-tô đó là bóng về Lẽ vượt qua thật của Đức Giê-hô-va được thi hành sau đó một ngàn bốn trăm bảy mươi lăm năm (1475 năm), được thi hành trên chính Con một của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Jêsus Christ.

Giá cứu chuộc dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt đó là sự dân Y-sơ-ra-ên vâng theo Lời mà Đức Giê-Hô-Va đã phán, đó là dân Y-sơ-ra-ên đã bắt chiên con một tuổi không tỳ vít chi vào ngày mười tháng Giêng của năm 1446 B.C. và người ta đã giết chiên con đó vào lối chiều tối của ngày mười bốn tháng Giêng của năm đó và dân Y-sơ-ra-ên đã ăn thịt chiên con đó với bánh không men và rau đắng, cùng lấy huyết của chiên con đó bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Những sự đó là bóng về việc những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, là Chiên con của Đức Chúa Trời Chí Cao và làm theo các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, trước khi Ngài chịu chết trên cây thập tự.

Giăng 6:48-58: **Ta là bánh của sự sống. Tổ phụ các người đã ăn ma-na trong đồng vắng, rồi cũng chết. Đây là bánh từ trời xuống, hầu cho ai ăn chẳng hề chết. Ta là bánh hằng sống từ trời xuống; nếu**

ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống vô cùng; và bánh mà Ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức là thịt Ta. Bởi đó, các người Giu-đa cãi lẽ với nhau, mà rằng: Lẽ nào người này lấy thịt mình cho chúng ta ăn sao? Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời.

Dân Y-sơ-ra-ên đã vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-Va qua Môi-se, tội tổ của Đức Giê-hô-Va và nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va mà họ được nhận lãnh những sự mà Đức Giê-hô-Va đã hứa với Áp-ra-ham và với Môi-se. Những sự đã xảy ra cho dân Y-sơ-ra-ên trong Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va vào năm 1446 B.C đó là bóng về Lễ vượt qua thật (thuộc linh) của Đức Giê-hô-va, được thi hành qua Đức Chúa Jê-sus Christ - Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Khi người tin Chúa vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy, thì linh hồn của những người đó sẽ nhận được lại cho mình những sự mà linh hồn loài người đã bị mất bởi tội lỗi của A-đam, là người được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trước nhất trên đất này.

Giăng 5:19-34: **Vậy, Đức Chúa Jê-sus cất tiếng phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, Con chẳng tự mình làm việc gì được; chỉ làm điều chi mà Con thấy Cha làm; vì mọi điều Cha làm, Con cũng làm y như vậy. Cha yêu Con và tỏ cho mọi điều Cha làm; Cha sẽ tỏ cho Con công việc lớn lao hơn những việc này nữa, để các người lấy làm lạ lùng. Và, Cha khiến những kẻ chết sống lại và ban sự sống cho họ thế nào, thì Con cũng ban sự sống cho kẻ Con muốn thế ấy. Cha cũng chẳng xét đoán ai hết, nhưng đã giao trọn quyền phán xét cho Con, đặng ai nấy đều tôn kính Con, cũng như tôn kính Cha vậy. Ai không tôn kính Con, ấy là không tôn kính Cha, là Đấng đã sai Con đến. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai nghe Lời Ta mà tin Đấng đã sai Ta, thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ nghe sẽ được sống. Vì như Cha có sự sống trong mình, thì Cha cũng đã ban cho Con có sự sống trong mình vậy. Cha đã ban quyền thi hành sự phán xét cho Con, vì là Con người. Chớ lấy điều đó làm lạ; vì giờ đến, khi mọi người ở trong mồ mả nghe tiếng Ngài và ra khỏi: ai đã làm lành thì sống lại để được sống, ai đã làm dữ thì sống lại để bị xét đoán. Ta không thể tự mình làm nổi việc gì; Ta xét đoán theo điều Ta nghe, và sự xét đoán Ta là công bình, vì Ta chẳng tìm ý muốn của Ta, nhưng tìm ý muốn của Đấng đã sai Ta. Nếu Ta tự mình làm chứng lấy, thì sự làm chứng ấy không đáng tin. Có người khác làm chứng cho Ta, và Ta biết rằng chứng người đó làm cho Ta là đáng tin. Các người có sai sứ đến cùng Giăng, thì người đã làm chứng cho lẽ thật. Còn Ta, Lời chứng mà Ta nhận lấy chẳng phải bởi người ta; nhưng Ta nói vậy, đặng các người được cứu.**

Bản King James version chép câu 24 trên như sau: ²⁴Verily^{G281}, verily^{G281}, I say^{G3004} unto you, he that heareth^{G191} my word^{G3056}, and believeth^{G4100} on him that sent^{G3992} me, hath^{G2192} everlasting^{G1666} life^{G2222}, and shall not come^{G2064} into^{G1519} condemnation^{G2920}; but is passed^{G3327} from death^{G2288} unto life^{G2222}.

Chữ nghe - heareth^{G191} chép trong câu 24 trên, đó là chữ ἄκουόω - akouo, số 191 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *lắng nghe và tin theo, nghe gián tiếp qua người khác nói lại, nghe tin được truyền lại, hiểu được ý nghĩa, nắm được ý nghĩa;*

Chữ lời - word^{G3056} chép trong câu 24 trên, đó là chữ λόγος - logos, số 3051 ra từ chữ λέγω - lego, số 3004 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *những điều đã nói ra, hoặc những sự đã nghĩ liên quan đến đề tài, chủ đề của sự nghị luận, hoặc lý luận hoặc về tâm trí, về tâm thần, về học thuyết, sự truyền đạt thông tin, sự rao giảng hoặc giảng dạy, hoặc hỏi và trả lời, hoặc lý luận, hoặc trình bày, hoặc nói chuyện, hoặc sự tỏ ra, được kể lại, được chép xuống thành văn tự mà người ta có thể đọc được và hiểu được.*

Chữ tin - believeth^{G4100} chép trong câu 24 trên, đó là chữ πιστεύω - pisteuo, số 4100 ra từ chữ πίστις - pistis, số 4102 và chữ πείθω - peitho, số 3982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *có đức tin đến, sự tín nhiệm,*

liên quan đến sự phó cho, sự uỷ nhiệm cho, sự tin cậy, sự tin cách chắc chắn, sự tin cách thuyết phục, sự liên kết với, sự làm bạn với, sự đồng ý với, sự vâng phục;

Chữ **vượt khỏi** - **passed**^{G3327} chép trong câu 24 trên, đó là chữ μεταβαίνω - **metabaino**, số 3327 ra từ chữ μετα - **mata**, số 3326 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự thay đổi nơi chốn, thay đổi vị thế, thay đổi cương vị, thay đổi nơi ở, thay đổi quyền thừa kế, thay đổi sự kế vị, thay đổi mối quan hệ;*

Chữ **sự chết-death**^{G2288} chép trong câu 24 trên, đó là chữ θάνατος - **thanatos**, số 2288 ra từ chữ θνήσκω - **thnesko**, số 2348 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự chết, cái chết, bị chết, bị tắt, bị tàn lụi, hư mất,*

Chữ **sự sống** - **life**^{G2198} chép trong câu 24 trên, đó là chữ ζωή - **zoe**, số 2222 ra từ chữ ζάω - **zao**, số 2198 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự sống, sinh mạng, được sống tồn tại, sự sống mạnh mẽ;*

Mặc dù Đức Chúa Jêsus không nói về **sự sống lại** trong câu 24 này, nhưng chữ **vượt khỏi sự chết mà đến sự sống** - **passed**^{G3327} **from death**^{G2288} **unto life**^{G2222} đã tỏ cho chúng ta biết rằng, hết thảy loài người đã ở trong sự chết bởi tội lỗi của A-đam, nhưng nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh mà những người nào thật sự tin đến Danh Đức Giê-hô-Va, là Đấng đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian, mà học theo Ngài và làm theo Ngài, thì linh hồn người đó sẽ **vượt khỏi sự chết** đó, mà đến sự sống thật, nghĩa là được thay đổi vị thế từ địa vị tội nhân mà được trở thành thánh đồ, từ sự phải ngời trong bóng của sự chết mà được sự sống lại, được phục hồi quyền kế tự, là được làm con Đức Chúa Trời, được đồng với Đấng Christ cai trị trong Nước Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh nói gì về Lẽ thật này.

Châm ngôn 8:1-36: **Sự khôn ngoan há chẳng kêu lên sao? Sự thông sáng há không vang tiếng mình ra ư? Sự khôn ngoan đứng trên chót các nơi cao, ngoài đường, tại các ngã tư. Gần bên cửa thành, tại nơi vào thành, ở chỗ đông trong cửa thành, sự khôn ngoan la lên rằng: Hỡi loài người, Ta kêu gọi các người, và tiếng Ta hưởng về con cái loài người! Hỡi kẻ ngu muội, hãy hiểu sự khôn khéo; Hỡi kẻ dại dột, lòng người khá nên thông sáng. Hãy nghe, vì Ta sẽ nói điều tốt lành, Ta hở môi ra mà dạy điều ngay thẳng. Vì miệng Ta sẽ nói lẽ thật; Còn môi Ta ghét sự gian ác. Các Lời miệng Ta đều xứng hiệp sự công bình. Trong nó chẳng có điều chi cong vạy hoặc gian tà. Thảy đều rõ ràng cho người nào hiểu biết, và ngay thẳng cho người nào tìm được sự tri thức. Khá nhận sự khuyên dạy của Ta, chớ lãnh tiền bạc, thà lãnh sự tri thức hơn là vàng chọn lựa; Vì sự khôn ngoan có giá hơn châu ngọc, và các vật mình ưa thích hơn hết chẳng sánh bằng nó đặng. Ta, là sự khôn ngoan, đồng ở với sự thông minh, và tìm được sự hiểu biết của sự sáng tạo tế nhị (*and find out knowledge of witty inventions*). Sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là ghét điều ác; Ta ghét sự kiêu ngạo, xác xược, con đường ác, và miệng gian tà. Mưu luận và sự thông thạo đều thuộc về Ta; Ta là sự thông sáng; sức mạnh vốn thuộc về Ta. Nhờ Ta, các vua cai trị, và những quan trưởng định sự công bình. Nhờ Ta, các quan trưởng, người tước vị, và các quan xét thế gian đều quản hạt. Ta yêu mến những người yêu mến Ta, phàm ai sớm tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta (*and those that seek Me early shall find Me*). Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta. Bông trái Ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của Ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặng làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật (*to inherit substance*), và làm cho đầy đầy các kho tàng của họ. Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, về thời thái cổ, trước khi dựng nên muôn vật thì Ngài đã có Ta. Ta đã được lập từ trước vô cùng từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất. Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều, thì Ta đã sanh ra rồi. Trước khi núi non chưa lập nên, và các gò đồng chưa có; Trước khi Đức Giê-hô-va chưa có dựng nên đất, đồng ruộng, và tro bụi đầu tiên của thế gian, thì Ta đã sanh ra rồi. Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có Ta ở đó. Khi Ngài làm cho kiên cố các tầng mây trên cao, khiến các nguồn vực sâu vững chắc, định bờ cõi cho biển, để nước không tràn phạm các mạng lệnh của Ngài, và khi Ngài lập nên trái đất, thì Ta ở bên Ngài làm thợ cái, hằng ngày Ta là sự khoái lạc Ngài, và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài. Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, và sự vui thích của Ta ở nơi con cái loài người. Vậy, bây giờ, các con ơi! hãy nghe Ta; Ai giữ các đường lối của Ta lấy làm có phúc thay. Khá nghe Lời khuyên dạy, và ở khôn ngoan, chớ nên từ chối nó. Người nào nghe Lời Ta, hằng ngày tỉnh thức tại nơi cửa Ta, và chờ đợi ở bên các trụ cửa Ta,**

lấy làm có phước thay. Vì hễ ai tìm được Ta, thì gặp sự sống, và sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va; Nhưng ai phạm đến Ta, làm hại cho linh hồn mình; Còn kẻ nào ghét Ta, ắt ưa thích sự chết.

Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh được gọi là **sự giàu có**, là của cải bền lâu (câu 18), là của cải thật và lòng của người ta được ví là **kho tàng** của mỗi người (câu 21).

Sự giàu có, của cải thật, của cải bền lâu thuộc linh này có giá trị như thế nào đối với sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, là ban cho những người nào yêu mến Lời Đức Chúa Trời?

Lu-ca 12:15-21: **Đoạn**, Ngài phán cùng chúng rằng: **Hãy giữ cẩn thận chớ hà tiện gì hết; vì sự sống của người ta không phải cốt tại của cải mình dư dật đâu. Ngài lại phán cùng chúng lời ví dụ này: Ruộng của một người giàu kia sinh lợi nhiều lắm, người bèn tự nghĩ rằng: Ta phải làm thế nào? Vì không có đủ chỗ chứa hết sản vật. Lại nói: Nay, việc ta sẽ làm: ta phá cả kho tàng và cất cái khác lớn hơn, thầu trữ sản vật và gia tài vào đó; rồi sẽ nói với linh hồn ta rằng: Linh hồn ơi, mày đã được nhiều của để dành dùng lâu năm; thôi, hãy nghỉ, ăn uống, và vui vẻ. Song Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Hỡi kẻ dại! Chính đêm nay linh hồn ngươi sẽ bị đòi lại; vậy những của cải ngươi đã sắm sẵn sẽ thuộc về ai? Hễ ai thầu trữ của cải cho mình mà không giàu có nơi Đức Chúa Trời thì cũng như vậy.**

Làm thế nào để người tin Chúa có được sự giàu có nơi Đức Chúa Trời ?

Ma-thi-ơ 6:19-34: Các người chớ chứa của cải ở dưới đất, là nơi có sâu mối, ten rét làm hư, và kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy; nhưng phải chứa của cải ở trên trời, là nơi chẳng có sâu mối, ten rét làm hư, cũng chẳng có kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy. Vì chưng của cải người ở đâu, thì lòng người cũng ở đó. Con mắt là đèn của thân thể. Nếu mắt người sáng sủa thì cả thân thể người sẽ được sáng láng; nhưng nếu mắt người xấu, thì cả thân thể sẽ tối tăm. Vậy, nếu sự sáng láng trong người chỉ là tối tăm, thì sự tối tăm này sẽ lớn biết là dường bao! Chẳng ai được làm tôi hai chủ; vì sẽ ghét người này mà yêu người kia, hoặc trọng người này mà khinh người kia. Các người không có thể làm tôi Đức Chúa Trời lại làm tôi Ma-môn nữa. Vậy nên Ta phán cùng các người rằng: đừng vì sự sống mình mà lo đồ ăn uống; cũng đừng vì thân thể mình mà lo đồ mặc. Sự sống há chẳng quý trọng hơn đồ ăn sao, thân thể há chẳng quý trọng hơn quần áo sao? Hãy xem loài chim trời: chẳng có gieo, gặt cũng chẳng có thầu trữ vào kho tàng, mà Cha các người trên trời nuôi nó. Các người há chẳng phải là quý trọng hơn loài chim sao? Và lại, có ai trong vòng các người lo lắng mà làm cho đời mình được dài thêm một khắc không? Còn về phần quần áo, các người lại lo lắng mà làm chi? Hãy ngắm xem những hoa huệ ngoài đồng mọc lên thế nào: chẳng làm khó nhọc, cũng không kéo chỉ; nhưng Ta phán cùng các người, dẫu vua Sa-lô-môn sang trọng đến đâu, cũng không được mặc áo tốt như một hoa nào trong giống đó. Hỡi kẻ ít đức tin, loài cỏ ngoài đồng, là giống nay còn sống, mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho nó mặc đẹp thể ấy thay, huống chi là các người! Ấy vậy, các người chớ lo lắng mà nói rằng: Chúng ta sẽ ăn gì? uống gì? mặc gì? Vì mọi điều đó, các dân ngoại vẫn thường tìm, và Cha các người ở trên trời vốn biết các người cần dùng những điều đó rồi. Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa. Vậy, chớ lo lắng chi về ngày mai; vì ngày mai sẽ lo về việc ngày mai. Sự khó nhọc ngày nào đủ cho ngày ấy.

Lu-ca 12:28-38: Hỡi kẻ ít đức tin, nếu loài cỏ ngoài đồng là loài nay sống mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho mặc thể ấy, huống chi là các người! Vậy các người đừng kiếm đồ ăn đồ uống, cũng đừng có lòng lo lắng. Vì mọi sự đó, các dân ngoại ở thế gian vẫn thường tìm, và Cha các người biết các người cần dùng mọi sự đó rồi. Nhưng thà các người hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời, rồi mọi sự đó sẽ được cho thêm. Hỡi bây giờ, đừng sợ chi; vì Cha các người đã bằng lòng cho các người nước thiên đàng. Hãy bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình túi không hư, và của báu không hề hao kém ở trên trời, là nơi kẻ trộm không đến gần, sâu mọt không làm hư nát. Vì của báu các người ở đâu, thì lòng cũng ở đó. Lưng các người phải thắt lại, đèn các người phải thắp lên. Hãy làm như người chờ đợi chủ mình ở tiệc cưới về, để lúc chủ đến gõ cửa thì liền mở. Phước cho những đầy tớ ấy, khi chủ về thấy họ thức canh! Quả thật, ta nói cùng các người, chủ sẽ thắt lưng mình, cho đầy tớ ngồi bàn mình, và đến hầu việc họ. Hoặc canh hai, canh ba, chủ trở về, nếu thấy đầy tớ như vậy thì phước cho họ!

Chúng ta đang ở trong “*Kỳ hoán cải*”, là kỳ Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ tỏ rõ cho chúng ta, là những người có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, được biết, được thấy Nước Đức Chúa Trời,

nghĩa là được thấy, được biết “*nền tảng của quyền phép, sự thiết lập quyền phép, chủ quyền tối cao của Vua, sự cai trị, hoàng gia của Đức Chúa Trời*”, đó là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, khi linh hồn của chúng ta đã nhờ quyền phép của Lẽ thật và quyền phép của Đức Thánh-Linh mà được tái sanh, được phục hồi sự sống, được phục hồi quyền con Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus đã phán về việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã bằng lòng ban Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời), tức là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời cho những người nào thật sự có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Chữ **bằng lòng - pleasure**^{G2106} chép trong câu 32 trên, đó là chữ ΕΥΔΟΚΕΩ - **eudokeo**, số 2106 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *đã suy nghĩ kỹ, đã cân nhắc, đã tán thành, đã đồng ý, đã phê chuẩn, đã hành động, đã vui lòng, đã sẵn sàng*;

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sẵn lòng ban Nước Thiên đàng, còn được gọi là Nước Đức Chúa Trời cho những người nào có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà hành động của đức tin đó là người tin Chúa phải tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời ngay khi người ấy đối diện với Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, vì Kinh-Thánh có chép rằng: **“Ta yêu mến những người yêu mến Ta, phàm ai tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta.”** (Châm ngôn 8:16-17)

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban **Của cải thật, Của cải bền lâu** cho tuyển dân của Ngài, tức là cho những người được xưng công bình bởi đức tin vào Lời của Đức Chúa Trời, mà Áp-ra-ham là người được xưng là công bình, bởi người đã tin Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán với mình và trong Giao-ước mà Đức Giê-Hô-Va đã lập với Áp-ra-ham, Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho Áp-ra-ham biết làm thế nào để dòng dõi của Áp-ra-ham sẽ được hưởng xứ Ca-na-an làm cơ nghiệp mình.

Sáng thế ký 15:8-21: Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, bởi cơ chi tôi biết rằng tôi sẽ được xứ này làm sản nghiệp? Đức Giê-hô-va đáp rằng: Người hãy bắt đem cho Ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bồ câu con. Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai. Có những chim ăn mỗi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi. Vả, khi mặt trời vừa lặn, thì Áp-ram ngủ mê; này một cơn kinh hãi, tối tăm nhập vào mình người. Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Phải biết rằng, dòng dõi ngươi sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tôi mọi cho dân xứ đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm. Nhưng, Ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi ngươi sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều. Còn ngươi sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời. Khi mặt trời đã lặn, thành linh sự tối mịt giáng xuống; kia có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lòe ngang qua các xác thịt đã mổ. Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi ngươi xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ơ-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Điều kiện để dòng dõi của Áp-ra-ham sẽ nhận được xứ Ca-na-an làm cơ nghiệp mình, đó là Áp-ra-ham và dòng dõi của Áp-ra-ham phải có, phải sở hữu cho mình những con sinh vật được Đức Giê-Hô-Va chỉ định làm của lễ thiêu dâng lên cho Đức Giê-Hô-Va, mà theo Lẽ thật thì mọi người nào tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ (Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời) thì phải tiếp nhận cho sự sống của linh hồn mình Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, mà các con sinh vật được chỉ định làm của lễ thiêu cho Đức Giê-Hô-Va đó là bóng về Luật pháp và Lẽ thật cùng các lời tiên tri được công bố trên môi miệng của những người đã thật sự sở hữu được các Lời của Đức Chúa Trời đã ban cho mình, chứ không phải là sự người ta học thuộc lòng Lời Đức Chúa Trời mà không vâng phục và không làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Chữ **bắt - take**^{H3947} chép trong Sáng thế ký đoạn 15 câu 9, đó là chữ **לָקַח** - **laqach**, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cầm, sự nắm, sự giữ, sự mang theo mình, sự lấy, sự chấp nhận lấy cho mình, sự mua lấy cho mình, sự lưu trữ cho mình, sự nhờ cậy, sự tin cậy, sự ôm chặt lấy, sự tiếp thu, sự dự trữ, sự bảo vệ, sự sở hữu, sự hiểu biết ý nghĩa, sự sử dụng cho mình.*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về chữ **bắt - take**^{H3947} trong “*kỳ hoán cải*”, tức là phần Tân-ước.

Giăng 1:11-13: Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ - Lời Đức Chúa Trời) đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ), thì Ngài ban cho quyền phép trở

nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin Danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Chữ **đã nhận** - received^{G2983} chép trong câu 12 trên, đó là chữ λαμβάνω - **lambano**, số 2983 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự tiếp nhận lấy cho mình không buông ra, sự cầm giữ lấy, sự nắm chặt lấy, sự chiếm giữ lấy, sự tóm chặt lấy, sự sở hữu lấy cho mình, sự mang theo luôn bên mình;*

Giao-ước mà Đức Giê-Hô-Va đã lập với Áp-ra-ham khi Áp-ra-ham đã thật sự **bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai. Có những chim ăn mỗi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi.** Điều đó có nghĩa là dòng dõi của Áp-ra-ham (chúng ta được Lời Chúa chép là dòng dõi của Áp-ra-ham) đã thật sự sở hữu được các điều kiện mà Đức Giê-Hô-Va đã phán, cũng như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với những người nào sẽ tin đến Danh Ngài và làm theo các Lời của Ngài vậy.

Mọi người tin Chúa phải thật sự sở hữu Lời Đức Chúa Trời cho chính mình, nghĩa là vâng phục Lời Đức Chúa Trời cách có trách nhiệm, cùng hiểu biết giá trị cùng ý nghĩa của Luật pháp, mà sự mổ con **bò cái ba tuổi**, một **con dê cái ba tuổi**, một **con chiên đực ba tuổi** đó là bóng về việc suy gẫm và cẩn thận làm theo Luật pháp văn tự và Lẽ thật. Còn chim **bồ câu con** là bóng về các lời tiên tri được chép trong Kinh-Thánh, còn **chim cu rừng** là bóng về các lời tiên tri sẽ được phán ra bởi Đức Thánh-Linh dành riêng cho mỗi người, hoặc cho các Hội-Thánh địa phương, hoặc cho những sự sẽ đến với Hội-Thánh hoặc với những người tin Chúa trong tương lai, là những sự không có chép trong Kinh-Thánh. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ lập Giao-ước với Áp-ra-ham khi Áp-ra-ham đã làm theo mạng lệnh của Ngài và Giao-ước đó đã được thiết lập với linh hồn của Áp-ra-ham, chứ không phải với xác thịt của Áp-ra-ham, bởi khi Đức Giê-Hô-Va phán các Lời của Giao ước này, thì Áp-ra-ham đã ngủ mê.

Việc Đức Giê-Hô-Va đã nhận lãnh các của lễ mà Áp-ra-ham đã dâng cho Ngài qua việc **một ngọn lửa lòe ngang qua các xác thịt đã mổ** đó là bóng về sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dành cho dòng dõi của Áp-ra-ham đã được quyết định, nghĩa là các điều kiện thuộc về sự cứu chuộc đó đã được định và sẽ được thi hành theo sự mưu luận của Đức Giê-Hô-Va, không thể thay đổi.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với lẽ thật về việc dân Y-sơ-ra-ên lột trần người Ê-díp-tô.

Như chúng ta đã được hiểu lẽ thật về người Ê-díp-tô, hay có thể nói là một dân mà dòng dõi của Áp-ra-ham chẳng thuộc về đó là bóng về quyền lực của ma quỷ, tức là các quỷ sứ của Sa-tan, là các thiên sứ đã sa ngã theo Lucifer (Sa-tan) và bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng và thứ dân này đã bị tước quyền công dân của Đức Chúa Trời và đã bị đoán xét vào trong sự chết đời đời nơi hoả ngục.

Trong thực tế, khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì vì cơ tội lỗi đó mà sự chết đã vào trong loài người hết thảy và cũng vì cơ tội lỗi đó mà loài người bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người đã bị tàn lụi, nên linh hồn loài người phải ngồi ở trong bóng của sự chết, nghĩa là linh hồn loài người vẫn còn sống, nhưng sẽ hư mất đời đời, nếu trong thời gian thân thể xác thịt của người ấy đang sống mà linh hồn đó không nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình.

Sa-tan đã nhân cơ hội loài người (A-đam) bị phán xét vào trong sự chết, còn thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người thì bị sự rửa sả cai trị, mà tiếm quyền loài người để cầm buộc muôn vật trên đất này trong sự rửa sả, tức là theo sự phán xét của Đức Chúa Trời, chứ ma quỷ không nhận được bất kỳ điều gì thuộc về trái đất này, nhưng chính tội lỗi của loài người đã bán những sự vốn thuộc về mình cho tội lỗi mà thôi.

Lẽ vượt qua của Đức Giê-hô-va đã được thực hiện (vào đêm mười bốn tháng Giêng (Nisan) của năm 1446 B.C.), đó là một nguyên tắc không bao giờ thay đổi trong sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người trải các đời. Nghĩa là hết thảy người nào muốn nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình, thì người đó phải làm theo những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên đã làm theo, không phải theo cách cũ của văn tự, nhưng theo cách mới của Đức Thánh-Linh.

Để linh hồn của người tin Chúa được phục hồi hoàn toàn những sự đã bị mất bởi tội lỗi của A-đam, thì linh hồn của người đó phải trở dậy tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời, là những sự đã được chép trong Kinh-Thánh và chỉ khi nào thân thể xác thịt của người ấy đã vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, hầu cho tội lỗi mình được bôi xóa, nghĩa là được Đức Chúa Trời tha thứ cho, bấy giờ linh hồn người ấy phải được nuôi bằng bánh và nước hằng sống của Đức Chúa Trời, tức là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, vì chỉ có Lời hằng sống

và bền vững của Đức Chúa Trời mới khiến linh hồn người tin Chúa được tái sinh mà thôi, như có chép.

1 Phi-e-rơ 1:22-23: Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đặt có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sinh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh đã chép gì về việc linh hồn của người tin Chúa được phục hồi lại những sự đã bị mất bởi tội lỗi của A-đam (là người trước nhất được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này).

Gióp 33:14-30: Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong Lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.” Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Lời Chúa đã chép rõ là “Ngài trả lại sự công bình cho người” (Câu 26).

Chữ **trả lại** - render^{H7725} chép trong câu 26 trên, đó là chữ 𐤒𐤕𐤔 - shuwb, số 7725 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự gửi trả lại, sự để lại chỗ cũ, sự đền lại, sự phục hồi lại, sự khôi phục lại, sự hoàn trả lại, được bù lại, làm cho tỉnh lại;*

Trong thực tế, khi dân Y-sơ-ra-ên phạm tội nghịch lại Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã sửa phạt họ, khiến họ bị bắt làm phu tù cho dân ngoại, trong đó có cả những người vốn là con cháu của những người phạm tội, dù những người đó không vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng theo điều răn thứ hai trong mười điều răn của Đức Chúa Trời, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời *sẽ nhân tội tổ phụ mà phạt lại con cháu (của kẻ phạm tội) trải ba bốn đời, nhưng Ngài làm ơn đến ngàn đời cho những người yêu mến Ngài và giữ các điều răn của Ngài* (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:5b). Khi thời gian dân Y-sơ-ra-ên bị bắt làm phu cho dân ngoại đó đã đủ tương đương với số năm dân Y-sơ-ra-ên đã từng bị làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô (thường là từ bảy mươi năm cho tới bốn trăm ba mươi năm), nghĩa là tương đương với bốn đời người, là khi những người phạm tội đó đã chết, mà con cháu của những người đó đã phải sống với thân phận của kẻ phu tù, nhận biết tội lỗi của tổ phụ mình, mà ăn năn xưng ra các tội lỗi đó và cầu xin Đức Chúa Trời thương xót, thì bấy giờ, Đức Giê-hô-va sẽ nhớ lại Giao-ước mà cho những người đó được trở về quê hương mình, như Đức Giê-hô-va đã cậy miệng Môi-se mà phán dạy dân Y-sơ-ra-ên trong ngày họ còn ở nơi đồng vắng.

Phục truyền luật lệ ký 4:23-31: **Khá cẩn thận giữ lấy mình, chớ quên sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã lập cùng các ngươi, và chớ làm tượng chạm nào, hình của vật nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã cấm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi như một đám lửa tiêu cháy, và là Đức Chúa Trời hay kỳ tà.** Khi các ngươi sẽ có con cùng cháu, và khi đã ở lâu trong xứ rồi, nếu các ngươi làm bại hoại mình, làm tượng chạm nào, hình của vật chi mặc dầu, mà hành ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi để chọc Ngài nổi giận, thì ngày nay ta bắt trời và đất làm chứng quyết cho các ngươi rằng các ngươi sẽ chết vội, và khuất mắt khỏi xứ mà mình sẽ đi nhận lấy tại bên kia sông Giô-đanh. Các ngươi chẳng ở đó lâu dài đâu, nhưng sẽ bị tận diệt. Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc các ngươi trong các nước, chỉ còn lại số nhỏ trong các nước mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn các ngươi vào; ở đó các ngươi sẽ cúng thờ những thần bằng cây và bằng đá, là công việc của tay loài người làm nên, chẳng thấy, chẳng nghe, chẳng ăn, cũng chẳng ngửi. Ở đó người sẽ tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và khi nào hết

lòng hết ý tìm cầu Ngài thì mới gặp. Khi người bị gian nan, và các việc này xảy đến cho người, bấy giờ trong ngày cuối cùng, người sẽ trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và vâng theo tiếng Ngài. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người là Đức Chúa Trời hay thương xót sẽ không bỏ người và không hủy diệt người đâu; cũng chẳng quên sự giao ước mà Ngài đã thề cùng các tổ phụ người.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trả lại tự do cho dân Y-sơ-ra-ên, sau khi những kẻ phạm tội khiến cho cả dân Y-sơ-ra-ên phải bị bắt làm phu tù đó đã chết (đã trả đủ giá).

Giê-rê-mi 29:10-14: Vả, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Khi bảy mươi năm sẽ mãn cho Ba-by-lôn, Ta sẽ thăm viếng các người, sẽ làm trọn Lời tốt lành cho các người, khiến các người trở về đất này. Đức Giê-hô-va phán: Vì Ta biết ý tưởng Ta nghĩ đối cùng các người, là ý tưởng bình an, không phải tai họa, để cho các người được sự trông cậy trong lúc cuối cùng của mình. Bấy giờ các người sẽ kêu cầu Ta, sẽ đi và cầu nguyện Ta, và Ta sẽ nhậm lời. Các người sẽ tìm Ta, và gặp được, khi các người tìm kiếm Ta hết lòng. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ cho các người tìm được Ta, và sẽ đem những phu tù các người trở về. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ nhóm các người lại từ mọi nước và mọi nơi mà Ta đã đuổi các người đến, và sẽ đem các người về trong đất mà Ta đã khiến các người bị đầy đi khỏi đó.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người, cả phần linh hồn và phần xác thịt và Ngài cũng ban Luật pháp cho cả hai phần này, đó là Luật pháp văn tự dành cho thân thể xác thịt và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống cho phần linh hồn. Nhưng linh hồn người ta phải chịu trách nhiệm đối với các hành vi của xác thịt mình, vì thân thể xác thịt được tạo nên bằng bụi đất, nên nó không biết Đức Chúa Trời, nhưng vì thân thể xác thịt là đồ dùng cho sự công bình phải được cai trị bởi linh hồn, vì thế cho nên quyền lực của ma quỷ luôn tìm cách khiến cho xác thịt người ta tiếp tục phạm tội, tức là sa vào các bẫy của những sự cám dỗ mà vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời. Ma quỷ biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, trong Ngài không có sự tây vị, sẽ đoán xét kẻ có tội và như vậy, nếu thân thể xác thịt người nào phạm tội thì linh hồn người ấy tiếp tục bị cầm buộc trong thân thể xác thịt của mình. Ngay cả khi người đó ăn năn tội lỗi mình, thì ma quỷ vẫn tiếp tục sử dụng sự lừa dối mà cầm buộc thân thể xác thịt người đó cách bất hợp pháp, nhưng vì thiếu sự hiểu biết về Luật pháp nên nhiều người vốn phải được tự do, mà vẫn bị ma quỷ cầm buộc, như Lời Chúa đã chép.

Ê-sai 14:12-17: Hỡi sao mai (Lucifer), con trai của sáng sớm (son of the morning) kia, sao người từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, người bị chặt xuống đất là thể nào! Người vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng người phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy người sẽ ngó chăm người; và nhìn người cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chăng?

Trong thời kỳ Môi-se trở lại xứ Ê-díp-tô để dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, Pha-ra-ôn đã nhiều lần không chịu vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nghĩa là không chịu buông tha cho dân Y-sơ-ra-ên được ra khỏi xứ đó để đi thờ phượng Đức Giê-Hô-Va và đó là bóng về việc quỷ Sa-tan sẽ không bao giờ muốn buông tha linh hồn người ta cho được tự do thờ phượng Đức Chúa Trời.

Hết thấy những sự đã chép trong Kinh-Thánh đều làm chứng cho Lẽ thật và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài, tức là linh hồn của những người tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ phải nhận biết Lẽ thật mà vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Mọi người tin Chúa phải nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh để tái sinh linh hồn mình, hầu cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hợp pháp mà phục hồi lại mọi sự mà linh hồn của người ấy đã bị thiếu mất bởi tội lỗi của A-đam.

Hết thấy mọi người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình là vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời và noi theo Đức Thánh-Linh, để được Ngài dắt dẫn vào trong mọi Lẽ thật của Ngài, hầu cho linh hồn người ấy được phục hồi lại quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và sẽ được đồng kế tự với Đấng Christ, mà dấu hiệu của sự kế tự trước hết là con mắt của linh hồn người ấy được thấy những sự mầu nhiệm của Nước Đức Chúa Trời, mà sự được thấy này đồng nghĩa với sự linh hồn đó được ăn bánh và uống nước hằng sống của Đức Chúa Trời vậy. Có như vậy thì linh hồn người ấy mới được lớn lên mà thực hành trách nhiệm của mình trước sự cứu chuộc sự sống mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho mình.

Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng

anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngôi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

1 Phi-e-rơ 2:1-12: Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa nguyên chất của Lời Đức Chúa Trời (*desire the sincere milk of the word*), như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được sự cứu chuộc - *that by it you may be nurtured and grow unto salvation*, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý ở trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thiêng liêng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: *Này, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gậy cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Lời Đức Chúa Trời - the Word, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót. Hỡi kẻ rất yêu dấu, anh em như người ở trọ, kẻ đi đường, tôi khuyên phải kiêng những điều xác thịt ưa thích, là điều chống trả với linh hồn. Phải ăn ở ngay lành giữa dân ngoại, hầu cho họ là kẻ vẫn gièm chê anh em như người gian ác, đã thấy việc lành anh em, thì đến ngày Chúa thăm viếng, họ ngợi khen Đức Chúa Trời.*

Mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên, tức là mười hai con trai của Gia-cốp đó là bóng về một thân thể trọn vẹn của người thuộc về trời, trong đó bốn con trai đầu tiên của Gia-cốp được sanh bởi Lê-a, con lớn của La-ban, phải được phục hồi theo đúng thứ tự như Kinh-Thánh đã chép, đó **Ru-bên** (*chức năng nhìn*), **Si-mê-ôn** (*chức năng nghe*) **Lê-vi** (*đức tin*) và **Giu-đa** (*chức năng nói*), **Y-sa-ca**, **Sa-bu-lôn** và một con gái, tên là **Đi-na**. Tiếp đến là những người con được sanh bởi Bi-la, là **Đan**, **Nép-ta-li**. Tiếp đến là những người con được sanh bởi Xinh-ba, là **Gát**, **A-se** và cuối cùng là những người con được sanh bởi Ra-chên, là **Giô-sép** và **Bên-gia-min**.

Danh xưng trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ của mỗi người con được sanh bởi Gia-cốp, đều mang ý nghĩa về khả năng, chức năng của linh hồn loài người, còn hai người nữ mà Gia-cốp được La-ban gả cho đó là **Lê-a** (*bóng về Lẽ thật nên được gọi là con lớn của La-ban*), còn **Ra-chên** (*là bóng về Luật pháp văn tự, nên được gọi là con nhỏ của La-ban*). Hai con đòi (người hầu gái) của La-ban cắt cử theo hầu Lê-a và Ra-chên đó là **Xinh-ba** và **Bi-la**, mang ý nghĩa bóng về *ân tứ thuộc linh* mà Đức Thánh-Linh sẽ ban cho những người tin Chúa đến với **Đức Thánh-Linh** (*mà La-ban là bóng*) để nhờ những sự ban cho của Đức Thánh-Linh mà linh hồn người tin Chúa được phục hồi các chức năng vốn đã được Đức Giê-Hô-Va định cho.

Mười hai con trai và một con gái của Gia-cốp được sanh ra bởi bốn người nữ đến từ La-ban đó là *bóng về thân thể trọn vẹn của Y-sơ-ra-ên thật*, nhưng vì tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trên đất này, mà bị thiếu mất (*mà sự Y-sơ-ra-ên làm tôi mọi cho xứ Ê-díp-tô đó là bóng*). Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định phục hồi những sự đã bị thiếu mất đó cho những người nào hết lòng tìm kiếm Đức Giê-Hô-Va và nhận biết trách nhiệm của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời mà có đức tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ. Lời Chúa chép trong sách Sáng thế ký là nguyên tắc thánh về con đường dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời, nhưng người ta chỉ có thể hiểu được những sự mâu nhiệm ẩn giấu trong các Lời văn tự đó thông qua quyền phép của Đức Thánh-Linh mà thôi.